

Bài 1. Tính nhanh giá trị của biểu thức sau :

$$A = \frac{253 \times 75 - 161 \times 37 + 253 \times 25 - 161 \times 63}{100 \times 47 - 12 \times 3,5 - 5,8 : 0,1}.$$

Bài 2. Thay a, b, c, d bằng các chữ số thích hợp biết : $\overline{abcd} \times 9 = \overline{dcba}$.

Bài 3. Tổng các số chỉ thứ tự các ngôi nhà ở một bên dãy phố là 333. Em hãy xác định số nhà của ngôi nhà thứ 5 trong dãy phố kể từ góc phố.

Bài 4. Nhà trường mua một số quyển vở và một số bút chì để làm phần thưởng cho học sinh. Số vở và số bút chì bằng nhau. Nhà trường thưởng cho mỗi em 4 quyển vở và 2 bút chì. Biết để có đủ số vở thưởng cho học sinh nhà trường phải mua thêm 48 quyển nữa và sau khi thưởng cho học sinh rồi vẫn còn thừa 48 bút chì. Hỏi :

- Có bao nhiêu học sinh được phát thưởng ?
- Lúc đầu nhà trường mua bao nhiêu vở, bao nhiêu bút chì ?

Bài 5. Cắt một mảnh bìa hình chữ nhật có chiều dài 98 cm và chiều rộng 18 cm ra thành 3 mảnh rồi ghép lại thành một hình vuông.

Đề số 23

Bài 1. Thay các chữ a, b, c bằng các chữ số thích hợp với a,b,c khác nhau và khác 0 :

$$\overline{0,abc} = \frac{1}{a + b + c}.$$

Bài 2. An nghĩ hai số tự nhiên liên tiếp trong đó có một số chia hết cho 9. Tổng hai số đó là một số có đặc điểm như sau :

- Có 3 chữ số.
- Chia hết cho 5.
- Tổng chữ số hàng trăm và chữ số hàng đơn vị là 1 số chia hết cho 9.
- Tổng chữ số hàng trăm và chữ số hàng chục là 1 số chia hết cho 4.

Em hãy xem An nghĩ 2 số nào ?

Bài 3. Một tổ học sinh có 3 học sinh trai và 4 học sinh gái. Hỏi bạn tổ trưởng có thể có bao nhiêu cách phân chia nhóm trực nhật gồm 4 bạn trong đó có 2 học sinh trai và 2 học sinh gái.

Bài 4. Bắc và Hà muốn mua một quyển sách, Bắc có một số tờ loại 1000 đồng, Hà có một số tờ giấy loại 1000 đồng. Bắc còn thiếu 9000 đồng mới đủ tiền mua quyển sách đó. Hà còn thiếu 2000 đồng mới đủ tiền mua quyển sách. Số tiền của cả Bắc và Hà gộp lại cũng chưa đủ để mua sách. Hỏi :

- Quyển sách giá bao nhiêu tiền ?
- Mỗi bạn có bao nhiêu tiền ?

Bài 5. Cho tam giác ABC có $AB = 4$ cm ; $AC = 7,5$ cm. Nếu kéo dài cạnh AB thêm 1 cm thì phải rút ngắn cạnh AC bao nhiêu xăng-ti-mét để được một tam giác mới có diện tích

bằng $\frac{1}{2}$ diện tích tam giác ban đầu ?

Đề số 24

Bài 1. Ta viết dãy phân số :

$$\frac{1}{1}; \frac{2}{1}; \frac{1}{2}; \frac{3}{1}; \frac{2}{2}; \frac{1}{3}; \frac{4}{1}; \frac{3}{2}; \frac{2}{3}; \frac{1}{4}; \frac{5}{1}; \frac{4}{2}; \frac{3}{3}; \frac{2}{4}; \frac{1}{5}; \dots$$

Hỏi phân số $\frac{11}{53}$ ở vị trí thứ mấy trong dãy trên?

Bài 2. Một người dùng $\frac{4}{11}$ số vốn của mình để kinh doanh và lãi được 12%. Dùng $\frac{5}{11}$ số vốn của mình để kinh doanh khác người ấy lãi 10%. Số vốn còn lại người ấy bị lỗ trong một kinh doanh thứ ba là 8%. Tính gộp của ba loại kinh doanh người ấy lãi được 2296000 đồng. Hỏi số vốn của người đó là bao nhiêu.

Bài 3. Bạn Lan bắt đầu giải một bài toán trong khoảng từ 4 đến 5 giờ chiều khi hai kim đồng hồ trùng nhau. Khi Lan giải xong bài toán thì hai kim đồng hồ thẳng hàng với nhau. Hỏi bạn Lan đã giải bài toán mất bao nhiêu phút và giải xong vào lúc mấy giờ ?

Bài 4. Có 16 que mỗi que dài 1 cm, 16 que mỗi que dài 2 cm và 15 que mỗi que dài 3 cm. Hỏi có thể xếp tất cả các que đó thành một hình chữ nhật không ? Tại sao ? (giả thiết các que đem xếp là các que thẳng).

Đề số 25

Bài 1.

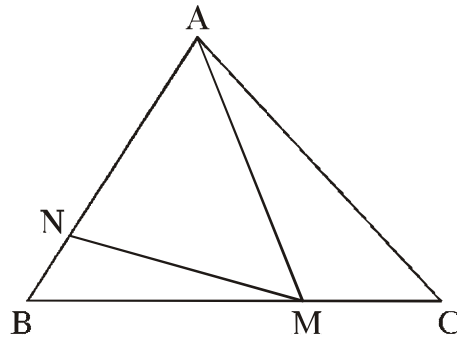
a) Tìm thương của một phép chia biết nó bằng $\frac{1}{4}$ số bị chia và gấp 5 lần số chia.

b) Một sợi dây dài 24 m. Trong tay chỉ có một cái kéo, làm thế nào bạn có thể cắt sợi dây đó để có đoạn dây dài 15 m ?

Bài 2. Một ô tô đi từ A đến B hết 4 giờ. Nếu ô tô tăng vận tốc thêm 14 km mỗi giờ thì thời gian đi từ A đến B chỉ hết 3 giờ. Tính quãng đường AB.

Bài 3. Một nền nhà hình chữ nhật có nửa chu vi là 18 m. Nếu giảm chiều dài 6 m thì nền nhà đó trở thành hình vuông. Người ta lát nền bằng các viên gạch men hình vuông cạnh 30 cm. Tính xem cần bao nhiêu viên gạch để lát kín nền nhà đó ? (Phần mạch vữa không đáng kể).

Bài 4. Một mảnh vườn hình tam giác ABC có diện tích 90 m^2 , cạnh AB dài 10 m. Trên cạnh BC có điểm M sao cho $BM = 2MC$. Người ta muốn kẻ đoạn thẳng qua M cắt cạnh AB tại điểm N sao cho diện tích tam giác BMN bằng 15 m^2 . Hỏi điểm N cách B bao nhiêu mét ?



Đề số 26

Bài 1. (4 điểm)

Thực hiện phép tính :

$$A = \frac{\left(\frac{13}{84} \times 1,4 - 2,5 \times \frac{7}{180}\right) : 2\frac{7}{18} + 4\frac{1}{2} \times 0,1}{70,5 - 528 : 7\frac{1}{2}}$$

Bài 2. (5 điểm)

Kết thúc cuộc Giao lưu Toán Tuổi thơ có hai cô trò dạo chơi trên bãi biển Tuần Châu. Trong cuộc dạo chơi đó, có 997 lần bước chân của hai cô trò ngang hàng nhau. Hỏi quãng đường hai cô trò dạo chơi dài bao nhiêu mét ? Biết rằng trung bình mỗi bước chân của trò là 4 dm và trung bình mỗi bước chân của cô giáo là 5 dm.

Bài 3. (5 điểm)

Một người mua 45 quả bí cho bếp ăn tập thể gồm 3 loại :

- Loại bé : 2000 đồng một quả.
- Loại nhỏ : 3000 đồng một quả.
- Loại lớn : 4000 đồng một quả.

Số bí bé nhiều gấp đôi loại nhỏ. Tổng số tiền mua bí là 115000 đồng. Tính số bí mỗi loại ?

Bài 4. (6 điểm)

Người ta ngăn thửa đất hình chữ nhật thành hai mảnh, một mảnh hình vuông, một mảnh hình chữ nhật. Biết chu vi ban đầu hơn chu vi mảnh đất hình vuông là 28 m. Diện tích của thửa đất ban đầu hơn diện tích mảnh đất hình vuông là 224 m².

a) Tính diện tích thửa đất ban đầu.

b) Cần phải tăng chiều dài thửa đất ban đầu lên bao nhiêu mét để diện tích thửa đất là 720 m².

Đề số 27

Bài 1. Cho dãy số 2, 5, 10, 17, 26, ...
Tìm số hạng thứ 100 của dãy số.

Bài 2. Một đội bóng của một nước có tuổi trung bình 11 cầu thủ trên sân nhỏ hơn $\frac{1}{5}$ tuổi so với tuổi trung bình của 10 cầu thủ (không kể thủ môn). Tính xem tuổi của thủ môn nhỏ hơn hay lớn hơn tuổi trung bình của cả đội là bao nhiêu ?

Bài 3. Tỉ số học sinh nam so với nữ của một trường đầu năm là $\frac{3}{4}$. Nếu chuyển 60 em nam và 10 em nữ từ trường khác tới thì tỉ số giữa nam và nữ là $\frac{9}{10}$. Tính số học sinh nữ của trường ?

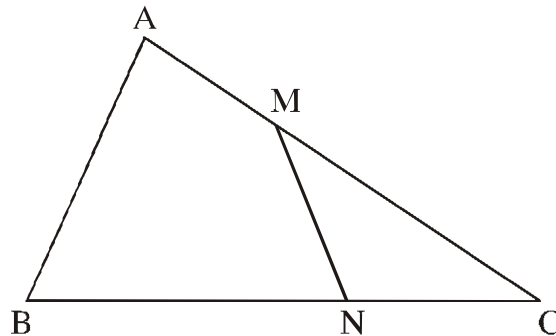
Bài 4. Hai người đi ngược chiều nhau khởi hành cùng một lúc từ hai điểm A và B. Một người đi ô tô và một người đi xe máy. Họ gặp nhau tại C cách A 18 km rồi lại tiếp tục đi. Người đi từ B đến A rồi lại trở về B. Người đi từ A đến B rồi lại trở về A. Lần hai họ gặp nhau tại B.

a) Tính quãng đường AB.

b) Vận tốc xe ô tô gấp mấy lần vận tốc xe máy ?

Bài 5. Tam giác ABC có BC = 12 cm. Biết $AM = \frac{1}{3}AC$; N nằm trên BC.

Tính BN sao cho MN chia tam giác ABC thành hai phần có diện tích này gấp 3 lần diện tích kia.



Đề số 28

Bài 1. Tích sau tận cùng bằng chữ số nào ?

$$8 \times 88 \times 888 \times 8888 \times \dots \times \underbrace{88\dots88}_{24 \text{ chữ số}}$$

Bài 2. Tìm một phân số có hiệu giữa mẫu số và tử số là 2006 và bằng phân số $\frac{6009}{10015}$.

Bài 3. Nam đọc Việt bài toán :

Cho dãy số : 1 ; 2 ; 3 ; ... ; 95 ; 96.

Tính tổng các chữ số của dãy số trên.

Viết giải như sau :

Bài giải : Ta ghép 2 số thành 1 cặp số như sau : (1 ; 96), (2 ; 95), (3 ; 94), ... và tổng các chữ số của mỗi cặp là :

$$1 + 9 + 6 = 16$$

$$2 + 9 + 5 = 16$$

$$3 + 9 + 4 = 16.$$

Dãy số trên có 96 số hạng nên số các cặp số là : $96 : 2 = 48$ (cặp)

Vậy tổng các chữ số của dãy số trên là : $16 \times 48 = 768$.

Đáp số : 768.

Em thấy bài giải của Việt sai ở chỗ nào ? Hãy sửa lại cho đúng !

Bài 4. Hiện nay tuổi cô gấp 3 lần tuổi cháu. Trước đây 6 năm tuổi cô gấp 6 lần tuổi cháu. Tính tuổi của mỗi người hiện nay.

Bài 5. Có 6 bạn là Bắc, Hằng, Dung, Hồng, Lan, Giang. Bắc có cặp giống của Hằng và Dung, mặc chiếc quần giống của Hồng. Bạn ấy mặc áo trắng. Lan mặc áo xám, Dung mặc quần đen. Bạn hãy tìm xem ai là ai ? Vì sao ?



1



2



3



4



5



6